

PHILIPS

DE3306



User manual

English	1
Български	21
Čeština	44
Deutsch	64
Ελληνικά	88
Español	111
Eesti	132
Français	152
Hrvatski	175
Magyar	195
Italiano	216
Lietuviškai	237
Latviešu	257
Македонски	278
Nederlands	301
Polski	321
Português	342
Română	363
Slovensky	384
Slovenščina	405
Shqip	425
Srpski	446
Türkçe	467
Українська	487
Tiếng Việt	509

9 Гарантія та підтримка

Versuni пропонує два роки гарантії на цей виріб після дати придбання. Ця гарантія втрачає чинність, якщо несправність виникла внаслідок неправильного використання або обслуговування пристрою. Наша гарантія не впливає на ваші законні права як споживача. Щоб отримати додаткову інформацію або скористатися гарантією, відвідайте наш вебсайт www.philips.com/support.

Замовлення частин та аксесуарів

Якщо потрібно замінити чи придбати частини до пристрою, зверніться до дилера Philips або відвідайте веб-сайт www.philips.com/support.

Якщо виникають проблеми з придбанням частин, зверніться до Центру обслуговування клієнтів Philips у своїй країні.

10 Повідомлення

Електромагнітні поля (ЕМП)

Цей пристрій відповідає чинним стандартам і правовим нормам, що стосуються впливу електромагнітних полів.

Повторна переробка

Цей символ означає, що цей виріб не підлягає утилізації зі звичайними побутовими відходами (2012/19/EU).



Дотримуйтесь правил розділеного збору електричних та електронних пристроїв у вашій країні. Належна утилізація допоможе запобігти негативному впливу на навколишнє середовище та здоров'я людей.

Nội dung

1 Lưu ý quan trọng	510
An toàn	510
CẢNH BÁO khi sử dụng chất làm lạnh R290	512
2 Máy hút ẩm không khí của bạn	517
Tổng quan về sản phẩm	517
Tổng quan về bảng điều khiển	518
3 Bắt đầu	519
Trước khi sử dụng lần đầu	519
Đặt vị trí máy hút ẩm	519
Sử dụng chức năng tạo hương thơm	519
4 Sử dụng máy hút ẩm	520
Đèn báo độ ẩm	520
Bật hoặc chế độ chờ	521
Cài đặt mức độ ẩm	521
Chế độ Liên tục	521
Chọn chế độ Tự động	522
Thay đổi tốc độ quạt	522
Chọn chế độ sấy quần áo	522
Sử dụng chức năng đảo	523
Cài đặt hẹn giờ	523
Rã đông máy hút ẩm	523

Sử dụng chức năng bật/tắt đèn	524
-------------------------------	-----

5 Xả nước máy hút ẩm	524
Đổ hết nước trong ngăn chứa nước	524
Sử dụng hệ thống thoát nước liên tục	525

6 Vệ sinh máy	525
Vệ sinh thân máy hút ẩm	525
Vệ sinh ngăn chứa nước	525
Vệ sinh nắp sau	526

7 Bảo quản	527
-------------------	-----

8 Khắc phục sự cố	527
--------------------------	-----

9 Bảo hành và hỗ trợ	528
Đặt mua bộ phận hoặc phụ kiện	528

10 Thông báo	528
Điện từ trường (EMF)	528
Tái chế	528

1 Lưu ý quan trọng

An toàn

Hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này trước khi sử dụng máy hút ẩm và cất giữ để tiện tham khảo sau này.

Nguy hiểm

- Không xịt các chất dễ cháy như thuốc trừ sâu hoặc chất xịt thơm xung quanh thiết bị.
- Không uống nước tích tụ, không sử dụng nước này để nuôi động vật hoặc tưới cây. Đổ hết nước trong ngăn chứa nước và đổ nước xuống cống.

Cảnh báo

- Kiểm tra xem điện áp được ghi ở đáy hoặc ghi ở mặt sau của thiết bị có tương ứng với điện áp nguồn nơi sử dụng trước khi bạn kết nối thiết bị vào nguồn điện.
- Chỉ kết nối máy hút ẩm với ổ cắm điện và không kết nối qua dây nối dài để tránh nguy cơ hỏa hoạn và/hoặc điện giật.
- Nếu dây điện bị hư hỏng, bạn phải thay dây điện tại Philips, trung tâm dịch vụ do Philips ủy quyền hoặc những nơi có khả năng và trình độ tương đương để tránh gây nguy hiểm.
- Không sử dụng thiết bị nếu phích cắm, dây điện nguồn hay chính thiết bị bị hư hỏng.
- Trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người bị suy giảm năng lực về thể chất, giác quan hoặc tâm thần, hoặc thiếu kiến thức và kinh nghiệm có thể sử dụng dụng cụ này nếu họ được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng dụng cụ theo cách an toàn và hiểu được các mối nguy hiểm liên quan.
- Trẻ em dưới 8 tuổi nên tránh xa trừ khi được giám sát liên tục.
- Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo rằng chúng không chơi đùa với thiết bị này.
- Không để trẻ em thực hiện việc vệ sinh hoặc bảo dưỡng thiết bị trừ khi chúng được giám sát.
- Không khởi động hoặc dừng máy hút ẩm bằng cách cắm và rút dây nguồn.

- Không bịt chặn cửa hút khí và cửa thoát khí, chẳng hạn như bằng cách đặt các đồ vật trên cửa thoát khí hoặc ở phía trước cửa hút khí.
- Không được đưa ngón tay hoặc vật thể vào cửa hút khí và cửa thoát khí để tránh bị thương hoặc sản phẩm bị trục trặc.
- Các loại tinh dầu không được đi kèm trong sản phẩm. Vui lòng mua và sử dụng tinh dầu nếu cần.
- Đảm bảo sản phẩm đã được ngắt điện trước khi nhỏ tinh dầu vào hộp thơm.
- Không sử dụng các chất khác ngoài tinh dầu.
- Đọc và làm theo hướng dẫn sử dụng và an toàn của tinh dầu một cách cẩn thận trước khi sử dụng.
- Kiểm tra thông tin thành phần của tinh dầu so với các dị ứng đã biết của bạn và loại trừ khi cần thiết.
- Tham khảo ý kiến và làm theo khuyến cáo của bác sĩ trước khi sử dụng tinh dầu cho trẻ nhũ nhi, phụ nữ mang thai, phụ nữ trong thời kỳ cho con bú hoặc nếu bạn có vấn đề về hô hấp.
- Nếu bạn cảm thấy không khỏe, bị kích ứng hoặc khó chịu trong quá trình sử dụng tinh dầu, vui lòng ngừng sử dụng.

Thận trọng

- Chỉ thêm tinh dầu trực tiếp vào miếng thơm. Không thêm tinh dầu vào các bộ phận khác, nếu không các bộ phận đó sẽ bị hư hỏng do tinh dầu.
- Không bật và tắt thiết bị thường xuyên.
- Nếu ổ cắm điện dùng để cấp nguồn cho máy hút ẩm có kết nối kém, phích cắm của máy hút ẩm sẽ nóng lên. Đảm bảo bạn cắm máy hút ẩm vào ổ cắm điện được kết nối đúng cách.
- Luôn đặt và sử dụng máy hút ẩm trên bề mặt phẳng, nằm ngang, khô ráo và chắc chắn.
- Cần chừa ra một khoảng trống ít nhất là 40 cm phía sau và ở cả hai bên máy hút ẩm và chừa ra một khoảng trống ít nhất là 60 cm phía trên máy. Thông gió không đủ có thể gây quá nhiệt hoặc nguy cơ hỏa hoạn.
- Không sử dụng máy hút ẩm này sau khi sử dụng khói diệt côn trùng trong nhà hoặc ở nơi có dư lượng dầu, hương đốt hoặc khói hóa học.

- Không vận hành hoặc cất máy hút ẩm dưới ánh nắng trực tiếp.
- Không sử dụng máy hút ẩm gần các thiết bị dùng gas, thiết bị sưởi ấm hoặc lò sưởi.
- Không sử dụng máy hút ẩm trong phòng tắm hoặc những nơi khác có khả năng tiếp xúc với nước hoặc rửa máy bằng nước.
- Khi sử dụng máy hút ẩm để sấy quần áo, hãy treo quần áo ở khoảng cách mà các giọt nước không nhỏ xuống máy hút ẩm.
- Máy hút ẩm chỉ được sử dụng trong gia đình ở điều kiện hoạt động bình thường (5°C - 35°C).
- Không sử dụng máy hút ẩm trong phòng có thay đổi nhiệt độ lớn.
- Luôn dây nguồn dưới thảm, thảm chùi chân hoặc thảm chạy. Sắp xếp dây tránh xa những nơi có thể bị vấp ngã.
- Đảm bảo ngăn chứa nước được lắp đúng cách trước khi bật máy hút ẩm.
- Không chạm vào cánh đảo gió.
- Tránh dùng vật cứng đập vào máy hút ẩm (đặc biệt là cửa hút khí và cửa thoát khí).
- Luôn rút phích cắm của máy hút ẩm sau khi sử dụng và trước khi di chuyển hoặc vệ sinh máy.
- Tắt nguồn và rút phích cắm máy hút ẩm trước khi xả nước ra khỏi ngăn chứa. Nếu không, điều này có thể dẫn đến rò rỉ nước hoặc rò rỉ điện.
- Không làm rơi máy hút ẩm vì có thể gây thương tích cho người và làm hỏng sàn nhà hoặc đồ gia dụng do nước đổ ra.
- Không đặt bất cứ vật gì lên trên máy hút ẩm.
- Không đứng, ngồi hoặc dựa vào máy hút ẩm. Hành động này có thể khiến máy hút ẩm bị lật gây thương tích.
- Không tháo hoặc tháo rời phao trong ngăn chứa; nếu không, máy hút ẩm không thể phát hiện khi ngăn chứa đầy và có thể dẫn đến rò rỉ nước.
- Không sử dụng chất tẩy rửa, chất làm sạch, bột mài mòn, khăn lau bụi đã qua xử lý hóa học, xăng, benzen, chất pha loãng hoặc các dung môi khác vì chúng có thể làm hỏng máy hút ẩm hoặc ngăn chứa nước. Điều này có thể dẫn đến rò rỉ nước.
- Có thể hình thành nấm mốc trong ngăn chứa nước, hãy vệ sinh ngăn chứa nước mỗi tuần

bằng nước máy. Sau đó, lau bằng khăn mềm, khô.

- Nếu bạn không sử dụng máy hút ẩm trong thời gian dài, hãy đảm bảo tắt cả các bộ phận đều sạch sẽ và khô ráo.
- Không sử dụng máy hút ẩm để bảo quản thực phẩm, tác phẩm nghệ thuật hoặc khoa học.
- Không hướng luồng khí của máy hút ẩm trực tiếp vào cơ thể trong thời gian dài, đặc biệt là khi có người không thể sử dụng chức năng điều chỉnh độ ẩm. Ví dụ: trẻ nhũ nhi, trẻ em hoặc người già. Điều này có thể gây hại cho tình trạng thể chất và dẫn đến mất nước.
- Sử dụng máy hút ẩm một cách thận trọng ở những nơi tường, đồ nội thất và tác phẩm nghệ thuật dễ bị ảnh hưởng bởi không khí khô.
- Không đặt thiết bị ngay bên dưới máy điều hòa để tránh hơi nước ngưng tụ nhỏ giọt vào thiết bị, gây ra hiện tượng đoản mạch và rò rỉ điện.
- Không sử dụng máy hút ẩm trong phòng có nhiệt độ thay đổi lớn vì điều này có thể gây ra hiện tượng ngưng tụ bên trong máy hút ẩm.
- Để tránh nhiễu, hãy đặt thiết bị cách xa ít nhất 2m so với các thiết bị điện sử dụng sóng vô tuyến trên không như TV, radio và đồng hồ được điều khiển bằng vô tuyến.
- Thiết bị không loại bỏ carbon monoxide (CO) hoặc radon (Rn). Không thể sử dụng thiết bị an toàn trong trường hợp xảy ra tai nạn do quá trình đốt cháy và hóa chất nguy hiểm.
- Tuyệt đối không di chuyển thiết bị bằng cách kéo dây nguồn.
- Thiết bị này không có chức năng thay thế cho hệ thống thông gió thích hợp, hoạt động hút bụi thường xuyên hoặc sử dụng quạt hút trong khi nấu ăn.
- Không ngồi hoặc đứng trên thiết bị. Thiết bị được trang bị các bánh xe đa hướng. Ngồi hoặc đứng trên thiết bị có thể dẫn đến thương tích.

Thông số kỹ thuật cầu chì:

T5A 250V~

T1.6A 250V~

Tiêu thụ điện ở chế độ chờ: 0,5 W

CẢNH BÁO khi sử dụng chất làm lạnh R290



Cảnh báo: vật liệu dễ cháy



Tham khảo hướng dẫn vận hành.



Đọc hướng dẫn kỹ thuật.



LƯU Ý QUAN TRỌNG: Đọc kỹ sách hướng dẫn này trước khi lắp đặt hoặc vận hành thiết bị của bạn. Đảm bảo cất giữ sách hướng dẫn để tiện tham khảo sau này.

Thiết bị phải được lắp đặt, vận hành và cất giữ trong phòng có diện tích sàn lớn hơn 4m².

Phải tuân thủ các quy định về khí đốt của quốc gia.

Thiết bị phải được cất giữ trong khu vực thông gió tốt, nơi có kích thước phòng tương ứng với diện tích phòng được chỉ định để vận hành.

Thiết bị phải được cất giữ trong phòng không có nguồn đánh lửa liên tục (ví dụ: ngọn lửa trần, thiết bị sử dụng khí đốt đang hoạt động hoặc lò sưởi điện đang hoạt động).

Bất kỳ người nào tham gia vào việc làm việc hoặc thao tác trên mạch làm lạnh phải có chứng chỉ hợp lệ hiện hành từ cơ quan đánh giá được công nhận trong ngành, chứng nhận năng lực xử lý chất làm lạnh an toàn theo thông số kỹ thuật đánh giá được công nhận trong ngành.

Chỉ được bảo dưỡng theo khuyến nghị của nhà sản xuất thiết bị.

Việc bảo trì và sửa chữa cần sự hỗ trợ của nhân viên có tay nghề khác phải được thực hiện dưới sự giám sát của người có năng lực sử dụng chất làm lạnh dễ cháy.

Thông tin về việc sử dụng chất làm lạnh dễ cháy

CẢNH BÁO

- Không sử dụng các biện pháp để đẩy nhanh quá trình ră đông hoặc vệ sinh, ngoài các biện pháp do nhà sản xuất khuyến nghị.
- Không đâm thủng hoặc đốt.
- Lưu ý rằng chất làm lạnh có thể không có mùi.
- Giữ cho các lỗ thông gió không bị tắc nghẽn.
- Thiết bị phải được cất giữ để tránh hư hỏng cơ học.
- Việc xử lý, lắp đặt, vệ sinh, bảo dưỡng và thải bỏ chất làm lạnh phải do nhân viên bảo dưỡng có trình độ thực hiện.

- Bất kỳ người nào tham gia vào việc làm việc hoặc thao tác trên mạch làm lạnh phải có chứng chỉ hợp lệ hiện hành từ cơ quan đánh giá được công nhận trong ngành, chứng nhận năng lực xử lý chất làm lạnh an toàn theo thông số kỹ thuật đánh giá được công nhận trong ngành.
- Chỉ được bảo dưỡng theo khuyến nghị của nhà sản xuất thiết bị. Việc bảo trì và sửa chữa cần sự hỗ trợ của nhân viên có tay nghề khác phải được thực hiện dưới sự giám sát của người có năng lực sử dụng chất làm lạnh dễ cháy.

Thông tin về bảo dưỡng

Nhân viên bảo dưỡng phải thực hiện các bước sau đây khi bảo dưỡng thiết bị sử dụng chất làm lạnh dễ cháy.

Kiểm tra khu vực

- Trước khi bắt đầu làm việc trên các hệ thống chứa chất làm lạnh dễ cháy, cần kiểm tra an toàn để đảm bảo giảm thiểu nguy cơ bắt lửa. Đối với việc sửa chữa hệ thống làm lạnh, phải hoàn thành các biện pháp phòng ngừa sau đây trước khi tiến hành công việc trên hệ thống.

Quy trình làm việc

- Công việc phải được thực hiện theo quy trình được kiểm soát để giảm thiểu nguy cơ khí đốt hoặc hơi dễ cháy có trong khi thực hiện công việc.

Khu vực làm việc chung

- Tất cả nhân viên bảo trì và những người khác làm việc trong khu vực địa phương phải được hướng dẫn về bản chất công việc đang thực hiện. Phải tránh làm việc trong không gian hạn chế. Khu vực xung quanh không gian làm việc phải được phân chia. Đảm bảo rằng các điều kiện trong khu vực đã được đảm bảo an toàn bằng cách kiểm soát vật liệu dễ cháy.

Kiểm tra sự hiện diện của chất làm lạnh

- Khu vực này phải được kiểm tra bằng máy dò chất làm lạnh phù hợp trước và trong khi làm việc để đảm bảo kỹ thuật viên biết về môi trường dễ cháy tiềm ẩn. Đảm bảo rằng thiết bị phát hiện rò rỉ đang sử dụng

phù hợp để dùng với chất làm lạnh dễ cháy, tức là không phát tia lửa, được bật kín đầy đủ hoặc an toàn nội tại.

Có bình chữa cháy

- Nếu cần thực hiện bất kỳ công việc nóng nào trên thiết bị làm lạnh hoặc bất kỳ bộ phận liên quan nào, phải có sẵn thiết bị chữa cháy phù hợp. Có bình chữa cháy bột khô hoặc CO₂ gần khu vực nạp.

Không có nguồn gây cháy

- Không một cá nhân nào thực hiện công việc liên quan đến hệ thống làm lạnh có liên quan đến việc để lộ bất kỳ đường ống nào được sử dụng bất kỳ nguồn đánh lửa nào theo cách có thể dẫn đến nguy cơ hỏa hoạn hoặc nổ. Tất cả các nguồn đánh lửa có thể xảy ra, bao gồm cả khói thuốc lá, phải được giữ đủ xa khỏi địa điểm lắp đặt, sửa chữa, tháo dỡ và xử lý, trong thời gian đó chất làm lạnh dễ cháy có thể được giải phóng vào không gian xung quanh. Trước khi tiến hành công việc, phải khảo sát khu vực xung quanh thiết bị để đảm bảo rằng không có mối nguy hiểm dễ cháy hoặc rủi ro đánh lửa. Phải có biển báo "Cấm hút thuốc".

Khu vực thông gió

- Đảm bảo rằng khu vực đó ở ngoài trời hoặc được thông gió đầy đủ trước khi thao tác trên hệ thống hoặc tiến hành bất kỳ công việc nóng nào. Phải duy trì một mức độ thông gió trong suốt thời gian thực hiện công việc. Việc thông gió phải phân tán an toàn bất kỳ chất làm lạnh nào được giải phóng và tốt nhất là đẩy chất làm lạnh đó ra ngoài khí quyển.

Kiểm tra thiết bị làm lạnh

- Khi thay đổi các thành phần điện thì các thay đổi này phải phù hợp với mục đích và đúng thông số kỹ thuật. Luôn tuân thủ các hướng dẫn bảo trì và bảo dưỡng của nhà sản xuất. Nếu có thắc mắc, hãy liên hệ với bộ phận kỹ thuật của nhà sản xuất để được hỗ trợ.
- Các kiểm tra sau đây sẽ được áp dụng cho các công trình sử dụng chất làm lạnh dễ cháy:

- kích thước nạp phải phù hợp với kích thước phòng lắp đặt các bộ phận chứa chất làm lạnh;
- máy móc thông gió và các cửa thoát khí đang hoạt động bình thường và không bị cản trở;
- nếu sử dụng mạch làm lạnh gián tiếp thì mạch thứ cấp phải được kiểm tra xem có chất làm lạnh không;
- mốc đánh dấu trên thiết bị vẫn có thể nhìn thấy và đọc được. Các mốc đánh dấu và biển báo không rõ ràng phải được sửa chữa;
- ống hoặc các bộ phận làm lạnh được lắp đặt ở vị trí mà chúng không có khả năng tiếp xúc với bất kỳ chất nào có thể ăn mòn các bộ phận chứa chất làm lạnh, trừ khi các bộ phận được chế tạo bằng vật liệu có khả năng chống ăn mòn hoặc được bảo vệ phù hợp để không bị ăn mòn.

Kiểm tra các thiết bị điện

- Việc sửa chữa và bảo trì các thành phần điện phải bao gồm các kiểm tra an toàn ban đầu và các quy trình kiểm tra bộ phận. Nếu xuất hiện lỗi có thể gây nguy hiểm cho an toàn thì không được kết nối nguồn điện với mạch điện cho đến khi lỗi được xử lý thỏa đáng. Nếu lỗi không thể được khắc phục ngay lập tức nhưng cần phải tiếp tục hoạt động, thì phải sử dụng giải pháp tạm thời phù hợp. Việc này phải được báo cáo cho chủ sở hữu thiết bị để tất cả các bên được thông báo.
- Các kiểm tra an toàn ban đầu phải bao gồm:
 - xả tụ điện: Việc này phải được thực hiện theo cách an toàn để tránh khả năng phát tia lửa điện;
 - không để lộ bất kỳ bộ phận điện và hệ thống dây điện nào trong khi sạc, phục hồi hoặc xả hệ thống;
 - đảm bảo liên tục nối đất.

Sửa chữa các bộ phận an toàn nội tại

- Không áp dụng bất kỳ tải điện cảm hoặc điện dung cố định nào vào mạch mà

không đảm bảo rằng điều này sẽ không vượt quá điện áp và dòng điện cho phép đối với thiết bị đang sử dụng.

- Các bộ phận an toàn nội tại là loại duy nhất có thể được sử dụng khi ở trong môi trường dễ cháy. Thiết bị thử nghiệm phải ở mức định mức chính xác.
- Chỉ thay thế các bộ phận bằng các phụ tùng do nhà sản xuất chỉ định. Các phụ tùng khác có thể gây ra hiện tượng đánh lửa chất làm lạnh trong khí quyển do rò rỉ.

Sửa chữa các thành phần kín

- Không sửa chữa các thành phần kín.

Cáp

- Kiểm tra xem cáp có bị mòn, ăn mòn, áp suất quá mức, rung động, cạnh sắc hoặc bất kỳ tác động bất lợi nào khác của môi trường không. Việc kiểm tra cũng phải tính đến tác động của quá trình lão hóa hoặc rung động liên tục từ các nguồn như máy nén hoặc quạt.

Phát hiện chất làm lạnh dễ cháy

- Trong mọi trường hợp, không được sử dụng các nguồn gây cháy tiềm ẩn để tìm kiếm hoặc phát hiện rò rỉ chất làm lạnh. Không được sử dụng đèn khô halide (hoặc bất kỳ máy dò nào khác sử dụng ngọn lửa trần).
- Các phương pháp phát hiện rò rỉ sau đây được coi là chấp nhận được đối với các hệ thống chứa chất làm lạnh dễ cháy.
- Máy dò tìm rò rỉ điện tử sẽ được sử dụng để phát hiện chất làm lạnh dễ cháy, nhưng độ nhạy có thể không đủ hoặc có thể cần hiệu chuẩn lại. (Thiết bị phát hiện sẽ được hiệu chuẩn trong khu vực không có chất làm lạnh.) Đảm bảo rằng máy dò không phải là nguồn gây cháy tiềm ẩn và phù hợp với chất làm lạnh được sử dụng. Thiết bị phát hiện rò rỉ sẽ được đặt ở một tỷ lệ phần trăm LFL của chất làm lạnh và sẽ được hiệu chuẩn theo chất làm lạnh được sử dụng và tỷ lệ phần trăm khí thích hợp (tối đa 25%) được xác nhận.
- Chất lỏng phát hiện rò rỉ phù hợp để sử dụng với hầu hết các chất làm lạnh nhưng phải tránh sử dụng chất tẩy rửa có chứa clo

vì clo có thể phản ứng với chất làm lạnh và ăn mòn đường ống đồng.

- Nếu nghi ngờ có rò rỉ, tắt cả các ngọn lửa trần phải được loại bỏ/dập tắt.
- Nếu phát hiện rò rỉ chất làm lạnh cần hàn, tất cả chất làm lạnh sẽ được thu hồi khỏi hệ thống hoặc cô lập (bằng van ngắt) ở một phần của hệ thống cách xa nơi rò rỉ. Sau đó, nitor không có oxy (OFN) sẽ được thanh lọc qua hệ thống trước và trong quá trình hàn.

Tháo và hút chân không

- Khi thao tác trên mạch làm lạnh để sửa chữa – hoặc vì bất kỳ mục đích nào khác – cần sử dụng các quy trình thông thường. Tuy nhiên, điều quan trọng là phải tuân thủ phương pháp thực hành tốt nhất vì cần cần nhắc đến tính dễ cháy. Phải tuân thủ quy trình sau đây:
 - loại bỏ chất làm lạnh;
 - làm sạch mạch bằng khí trơ;
 - tháo;
 - làm sạch lại bằng khí trơ;
 - mở mạch bằng cách cắt hoặc hàn.
- Lượng chất làm lạnh phải được thu hồi vào các bình thu hồi chính xác. Hệ thống phải được "xả" bằng OFN để đảm bảo an toàn cho thiết bị. Có thể cần phải lặp lại quá trình này nhiều lần. Không được sử dụng khí nén hoặc oxy cho bước này.
- Quá trình xả sẽ được thực hiện bằng cách phá vỡ chân không trong hệ thống bằng OFN và tiếp tục làm đầy cho đến khi đạt được áp suất làm việc, sau đó xả ra khí quyển và cuối cùng kéo xuống chân không. Quá trình này sẽ được lặp lại cho đến khi không còn chất làm lạnh nào trong hệ thống. Khi sử dụng lượng OFN cuối cùng, hệ thống sẽ được xả xuống áp suất khí quyển để có thể tiến hành công việc. Hoạt động này hoàn toàn quan trọng nếu các hoạt động hàn trên đường ống diễn ra.
- Đảm bảo rằng dầu ra của bơm chân không không gần bất kỳ nguồn đánh lửa tiềm ẩn nào và có hệ thống thông gió.

Quy trình sạc

- Không sạc thiết bị.

Tháo dỡ

- Trước khi thực hiện quy trình này, điều cần thiết là kỹ thuật viên phải hoàn toàn quen thuộc với thiết bị và tất cả các chi tiết của thiết bị. Khuyến nghị thực hành tốt là tắt cả các chất làm lạnh đều được thu hồi an toàn. Trước khi thực hiện bước này, phải lấy mẫu dầu và chất làm lạnh trong trường hợp cần phân tích trước khi tái sử dụng chất làm lạnh đã thu hồi. Điều cần thiết là phải có nguồn điện trước khi bắt đầu.

a) Làm quen với thiết bị và cách vận hành của thiết bị.

b) Cách ly hệ thống bằng điện.

c) Trước khi thực hiện quy trình, hãy đảm bảo rằng:

- có sẵn thiết bị xử lý cơ học, nếu cần, để xử lý các bình chứa chất làm lạnh;
- tất cả các thiết bị bảo hộ cá nhân đều có sẵn và được sử dụng đúng cách;
- quy trình thu hồi luôn được giám sát bởi một người có năng lực;
- thiết bị và bình chứa thu hồi tuân thủ các tiêu chuẩn phù hợp.

d) Bơm hệ thống làm lạnh xuống, nếu có thể.

e) Nếu không thể tạo chân không, hãy tạo một ống phân phối để có thể loại bỏ chất làm lạnh khỏi các bộ phận khác nhau của hệ thống.

f) Đảm bảo rằng bình được đặt trên cân trước khi tiến hành thu hồi.

g) Khởi động máy thu hồi và vận hành theo hướng dẫn.

h) Không nạp quá đầy bình (không quá 80% thể tích chất lỏng).

i) Không vượt quá áp suất làm việc tối đa của bình, ngay cả tạm thời.

j) Khi bình đã được nạp đúng cách và quá trình hoàn tất, hãy đảm bảo rằng bình và thiết bị được di chuyển khỏi địa điểm ngay lập tức và tất cả các van cách ly trên thiết bị đều được đóng lại.

k) Không được nạp chất làm lạnh đã thu hồi vào hệ thống làm lạnh khác trừ khi đã được vệ sinh và kiểm tra.

Ghi nhãn

- Thiết bị phải được dán nhãn nêu rõ rằng thiết bị đã được ngừng hoạt động và đã xả hết chất làm lạnh. Phải ghi ngày tháng và ký tên trên nhãn. Đảm bảo rằng có nhãn trên thiết bị nêu rõ thiết bị chứa chất làm lạnh dễ cháy.

Thu hồi

- Khi tháo chất làm lạnh ra khỏi hệ thống, để bảo dưỡng hoặc ngừng hoạt động, cần tuân thủ phương pháp thực hành tốt để loại bỏ tất cả chất làm lạnh một cách an toàn.
- Khi chuyển chất làm lạnh vào bình chứa, hãy đảm bảo chỉ sử dụng bình chứa chất làm lạnh phù hợp. Đảm bảo có đủ số lượng bình chứa chính xác để chứa tổng lượng chất làm lạnh của hệ thống. Tất cả các bình chứa được sử dụng đều được chỉ định cho chất làm lạnh được thu hồi và được ghi nhãn cho chất làm lạnh đó (tức là các bình chứa đặc biệt để thu hồi chất làm lạnh). Các bình chứa phải được lắp đầy đủ van giảm áp và van ngắt liên quan, ở trong tình trạng tốt. Các bình chứa thu hồi rỗng được hút chân không và nếu có thể, được làm mát trước khi thu hồi.
- Thiết bị thu hồi phải hoạt động tốt, có sẵn một bộ hướng dẫn liên quan đến thiết bị và phải phù hợp để thu hồi chất làm lạnh dễ cháy. Ngoài ra, phải có một bộ cân đã hiệu chuẩn và hoạt động tốt. Các ống mềm phải được lắp đầy đủ các khớp nối ngắt kết nối không bị rò rỉ và trong tình trạng tốt. Trước khi sử dụng máy thu hồi, hãy kiểm tra xem máy có hoạt động bình thường không, đã được bảo trì đúng cách chưa và mọi bộ phận điện liên quan đã được bịt kín để tránh đánh lửa trong trường hợp rò rỉ chất làm lạnh. Tham khảo ý kiến của nhà sản xuất nếu có thắc mắc.
- Chất làm lạnh đã thu hồi phải được trả lại cho nhà cung cấp chất làm lạnh trong bình

thu hồi đúng cách và Biên bản chuyển chất thải có liên quan phải được chuẩn bị. Không trộn chất làm lạnh trong các thiết bị thu hồi và đặc biệt là không trộn trong bình.

- Nếu máy nén hoặc dầu máy nén được tháo ra, hãy đảm bảo rằng chúng đã được hút chân không đến mức có thể chấp nhận được để đảm bảo chất làm lạnh dễ cháy không còn trong chất bôi trơn. Quá trình hút chân không phải được thực hiện trước khi trả lại máy nén cho nhà cung cấp. Chỉ được sử dụng phương pháp gia nhiệt bằng điện cho thân máy nén để đẩy nhanh quá trình này. Khi xả dầu ra khỏi hệ thống thì phải thực hiện một cách an toàn.

Vận chuyển thiết bị chứa chất làm lạnh dễ cháy:

Được xác định theo quy định của địa phương.

Các thiết bị thải bỏ cung cấp chất làm lạnh dễ cháy:

Xem Quy định quốc gia.

Cất giữ thiết bị/đồ dùng:

Việc cất giữ thiết bị phải tuân theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Cất giữ thiết bị đóng gói (chưa bán):

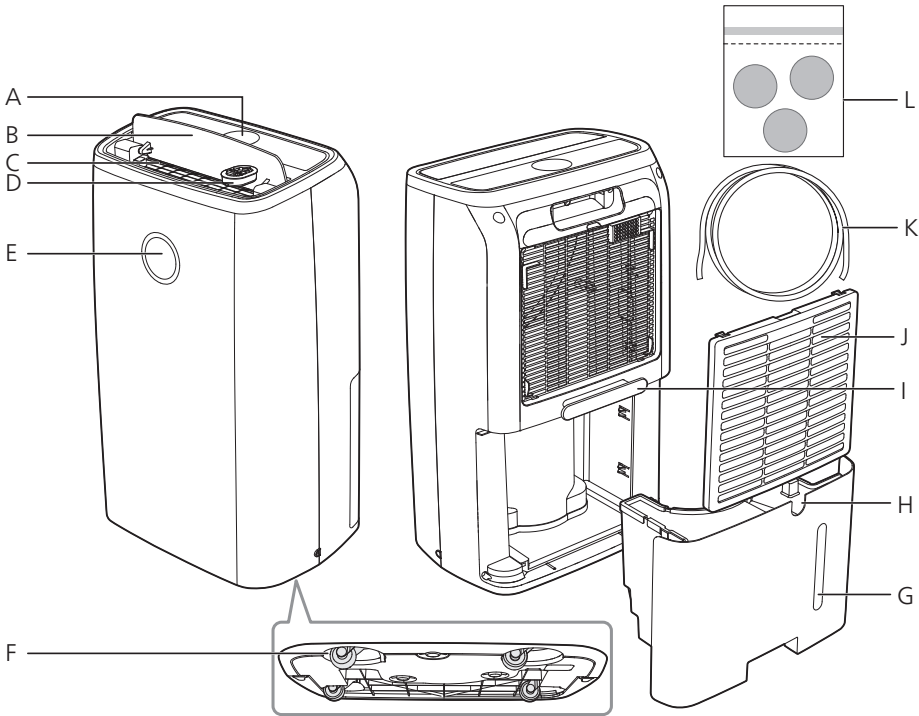
Lớp bảo vệ bao bì cất giữ phải được xây dựng sao cho hư hỏng cơ học đối với thiết bị bên trong bao bì sẽ không gây rò rỉ chất làm lạnh.

Số lượng tối đa các thiết bị được phép cất giữ cùng nhau sẽ được xác định theo quy định của địa phương.

2 Máy hút ẩm không khí của bạn

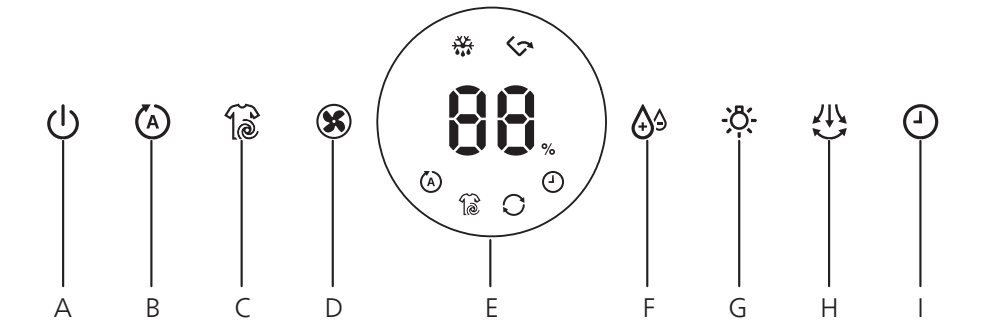
Chúc mừng bạn đã mua hàng và chào mừng bạn đến với Philips!
Để có được lợi ích đầy đủ từ sự hỗ trợ do Philips cung cấp, hãy đăng ký sản phẩm tại www.philips.com/welcome.

Tổng quan về sản phẩm



A	Bảng hiển thị	G	Ngăn chứa nước
B	Cánh đảo gió	H	Lỗ thoát nước liên tục
C	Cửa thoát khí	I	Tay cầm quần dây điện
D	Hộp thơm	J	Nắp sau
E	Đèn báo độ ẩm	K	Ống
F	Bánh xe Omni	L	Miếng thơm

Tổng quan về bảng điều khiển



A	Nút bật/chế độ chờ	F	Nút cài đặt độ ẩm
B	Nút chế độ tự động	G	Nút bật/tắt đèn
C	Nút chế độ sấy quần áo	H	Nút tự động đảo
D	Nút tốc độ quạt	I	Nút hẹn giờ
E	Màn hình hiển thị		

Bảng hiển thị

	Chỉ báo ră đông tự động		Biểu tượng chế độ sấy quần áo
	Cảnh báo ngăn chứa nước đầy		Biểu tượng chế độ liên tục
	Biểu tượng chế độ tự động		Chỉ báo hẹn giờ

3 Bắt đầu

Trước khi sử dụng lần đầu

Tháo bỏ tất cả các vật liệu đóng gói trước khi sử dụng thiết bị.

Lưu ý

- Trước khi sử dụng máy hút ẩm, hãy đặt máy theo chiều ngang.

Đặt vị trí máy hút ẩm

Để tăng hiệu quả hút ẩm, hãy đặt máy hút ẩm ở vị trí có thể hút được nhiều không khí nhất.

Lưu ý

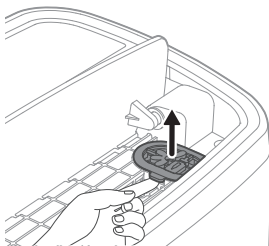
- Khi máy hút ẩm đang hoạt động, bạn không được mở cửa ra vào hoặc cửa sổ bên ngoài.
- Cần chừa ra một khoảng trống ít nhất là 40 cm phía sau và ở cả hai bên máy hút ẩm và chừa ra một khoảng trống ít nhất là 60 cm phía trên máy. Thông gió không đủ có thể gây quá nhiệt hoặc nguy cơ hỏa hoạn.

Sử dụng chức năng tạo hương thơm

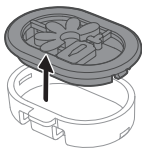
Lưu ý

- Chỉ có hộp thơm được cung cấp, sản phẩm không đi kèm các loại tinh dầu. Vui lòng mua và sử dụng tinh dầu nếu cần.
- Đảm bảo sản phẩm đã được ngắt điện trước khi nhô tinh dầu vào hộp thơm.
- Không sử dụng các chất khác ngoài tinh dầu.
- Đọc và làm theo hướng dẫn sử dụng và an toàn của tinh dầu một cách cẩn thận trước khi sử dụng.
- Kiểm tra thông tin thành phần của tinh dầu so với phản ứng dị ứng đã biết của bạn và không sử dụng thành phần đó khi cần thiết.
- Tham khảo và làm theo khuyến cáo của bác sĩ trước khi sử dụng tinh dầu cho trẻ sơ sinh, phụ nữ mang thai hoặc phụ nữ đang trong thời kỳ cho con bú hoặc nếu bạn có vấn đề về hô hấp.
- Nếu bạn cảm thấy không khỏe, kích ứng hoặc khó chịu trong quá trình sử dụng tinh dầu, vui lòng ngừng sử dụng.
- Trước khi sử dụng tinh dầu mới, vui lòng thay thế miếng thơm và vệ sinh hộp thơm bằng nước. Không trộn lẫn các loại tinh dầu khác nhau.

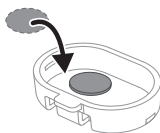
- 1 Tháo hộp thơm trên đầu thiết bị ra.



- 2 Tháo nắp hộp thơm.



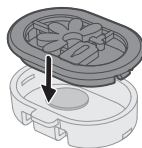
- 3 Tháo bỏ vật liệu đóng gói của miếng thơm và đặt một miếng vào hộp thơm.



- 4 Nhỏ 2-3 giọt tinh dầu vào miếng thơm.



- 5 Đóng nắp hộp thơm và đặt lại lên đầu máy hút ẩm.



4 Sử dụng máy hút ẩm

Đèn báo độ ẩm

Màu đèn báo độ ẩm	Mức độ ẩm xung quanh
Xanh dương	≤ 5 (Mức độ ẩm xung quanh thấp hơn so với mức độ ẩm cài đặt trước)
Tía	6-15 (Mức độ ẩm xung quanh trung bình so với mức độ ẩm cài đặt trước)
Đỏ	> 15 (Mức độ ẩm xung quanh cao hơn so với mức độ ẩm cài đặt trước)

Đèn báo độ ẩm tự động bật khi bật thiết bị và sáng tất cả các màu theo trình tự. Trong thời gian ngắn, cảm biến độ ẩm sẽ chọn màu tương ứng với độ ẩm xung quanh.

Bật hoặc chế độ chờ

Lưu ý

- Để đạt hiệu suất tối ưu, hãy đóng cửa ra vào và cửa sổ.
- Giữ rèm cách xa cửa hút khí hoặc cửa thoát khí.
- Để đạt hiệu quả hút ẩm tối ưu, hãy đặt máy hút ẩm trên bề mặt phẳng, ổn định.
- Trước khi bật máy hút ẩm, hãy kiểm tra xem điện áp nguồn có tương ứng với điện áp được in trên máy hút ẩm không.

- 1 Cắm phích cắm của máy hút ẩm vào ổ cắm trên tường.
→ Máy hút ẩm sẽ kêu bíp.
- 2 Chạm vào nút  một lần để bật thiết bị.
→ Mức độ ẩm hiện tại sẽ hiển thị trên màn hình.
→ Sau khi đo mức độ ẩm xung quanh, cảm biến độ ẩm sẽ tự động chọn màu của đèn báo độ ẩm.
→ Máy hút ẩm sẽ chuyển sang chế độ Tự động.
- 3 Chạm và giữ  trong 3 giây để chuyển sang chế độ chờ.

Cài đặt mức độ ẩm

Bạn có thể cài đặt mức độ ẩm mong muốn là **40, 50, 60, 70** hoặc-- phần trăm.

- Chạm vào nút  một hoặc nhiều lần để cài đặt mức độ ẩm mong muốn và đèn báo độ ẩm sẽ sáng lên.



Lưu ý

- Khi độ ẩm giảm xuống mức đã chọn, máy hút ẩm sẽ tự động dừng hút ẩm không khí, nhưng quạt sẽ tiếp tục hoạt động.
- Nếu bạn không cài đặt mức độ ẩm, độ ẩm tương đối mặc định là 60%.

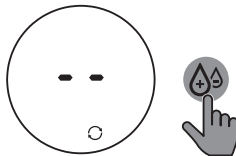
Mẹo

- Mức độ ẩm thoải mái là từ RH 40% đến RH 60%.

Chế độ Liên tục

Ở chế độ liên tục , thiết bị liên tục hoạt động với cài đặt hút ẩm tối ưu.

- Chạm vào nút  nhiều lần để chọn chế độ liên tục.
→ Màn hình hiển thị -- và .



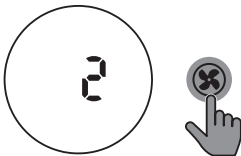
Chọn chế độ Tự động

- Chạm vào nút chế độ Tự động (A) để chọn chế độ Tự động.
 - (A) xuất hiện trên màn hình.
 - Mức độ ẩm hiện tại hiển thị trên màn hình. Tự động điều chỉnh tốc độ quạt dựa trên mức độ ẩm xung quanh.



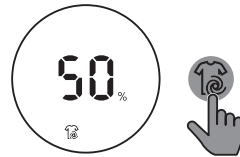
Thay đổi tốc độ quạt

- Chạm vào nút tốc độ quạt (fan icon) nhiều lần để chọn tốc độ quạt (1, 2 hoặc 3) bạn cần.



Chọn chế độ sấy quần áo

- Chạm vào nút (clothes icon) để chọn chế độ sấy quần áo.
 - Máy hút ẩm sẽ chuyển sang chế độ sấy quần áo.
 - Máy hút ẩm hoạt động ở tốc độ quạt cao nhất.
 - (clothes icon) xuất hiện trên màn hình.



Lưu ý

- Không hướng luồng khí của máy hút ẩm trực tiếp vào cơ thể trong thời gian dài.
- Khi sử dụng máy hút ẩm để sấy quần áo, hãy treo quần áo ở khoảng cách xa để các giọt nước không nhỏ xuống máy hút ẩm.
- Đảm bảo rằng cửa hút khí và cửa thoát khí không bị quần áo chặn.
- Đảm bảo rằng bạn phơi quần áo ở nơi an toàn và chắc chắn để không bị rơi xuống làm chặn cửa hút khí và cửa thoát khí.

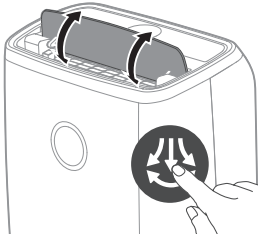
Mẹo

- Hướng cánh đảo gió cho đến khi luồng không khí thổi trực tiếp vào quần áo để làm khô quần áo hiệu quả hơn.

Sử dụng chức năng đảo

Cánh đảo gió có thể đảo gần 90 độ. Sử dụng chức năng đảo để điều hướng luồng không khí.

- 1 Chạm vào nút  để kích hoạt chức năng đảo.



- 2 Chạm vào nút  một lần nữa để hủy kích hoạt chức năng đảo.

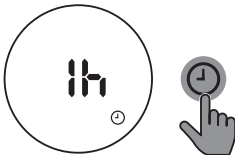
Mẹo

- Sau khi bật thiết bị, hãy xoay cánh đảo gió lên trên để tăng hiệu quả hút ẩm.

Cài đặt hẹn giờ

Với chức năng hẹn giờ, bạn có thể để máy hút ẩm hoạt động trong một số giờ đã đặt. Khi thời gian đã đặt trôi qua, máy hút ẩm sẽ tự động tắt. Hẹn giờ có từ 1 đến 9 giờ.

- 1 Chạm vào nút  để kích hoạt bộ hẹn giờ.



- 2 Chạm vào nút  nhiều lần để chọn số giờ bạn muốn máy hút ẩm hoạt động.
 - Để hủy kích hoạt chức năng hẹn giờ, hãy chạm vào nút  nhiều lần cho đến khi  hiển thị trên màn hình.

Rã đông máy hút ẩm

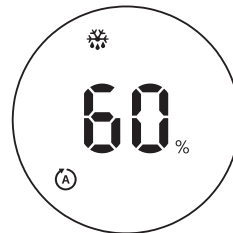
Lưu ý

- Chức năng rã đông chỉ được bật khi máy hút ẩm hoạt động ở chế độ khử ẩm.

Máy hút ẩm được trang bị cảm biến rã đông để đảm bảo máy ở trong tình trạng tối ưu khi sử dụng trong thời tiết lạnh. Máy hút ẩm tự động phát hiện nếu cần rã đông.

Khi cần rã đông:

- ➔ Đèn báo  bật.
- ➔ Quá trình rã đông sẽ bắt đầu rã đông và tiếp tục cho đến khi máy hút ẩm rã đông hoàn toàn.



Lưu ý

- Trong quá trình rã đông, máy hút ẩm hoạt động ở tốc độ quạt cao nhất.
- Máy hút ẩm sẽ tiếp tục hoạt động và vận hành các cài đặt trước đó sau khi quá trình rã đông hoàn tất.

Sử dụng chức năng bật/tắt đèn

Với nút bật/tắt đèn, bạn có thể bật hoặc tắt đèn độ ẩm hoặc màn hình hiển thị.

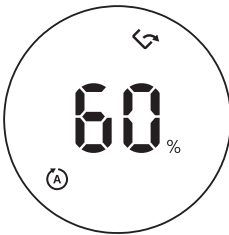
- 1 Chạm vào nút bật/tắt đèn  một lần, đèn độ ẩm sẽ tắt.
- 2 Chạm vào nút bật/tắt đèn  một lần nữa, màn hình hiển thị sẽ tắt.
- 3 Chạm vào nút bật/tắt đèn  lần thứ ba, tất cả đèn sẽ sáng trở lại.

5 Xả nước máy hút ẩm

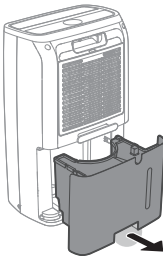
Đổ hết nước trong ngăn chứa nước

Khi ngăn chứa nước đầy:

- Thiết bị sẽ kêu bíp và đèn báo  sáng lên.



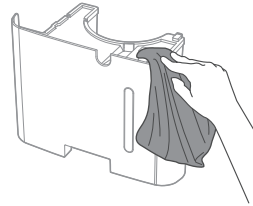
- 1 Nắm vào phần lõm của ngăn chứa nước và kéo ngăn ra khỏi máy hút ẩm.



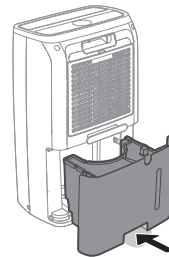
- 2 Mở nắp ngăn chứa nước và đổ nước vào bồn rửa.



- 3 Lau khô bên ngoài ngăn chứa nước bằng khăn sạch.



- 4 Đặt ngăn chứa nước vào lại máy hút ẩm.



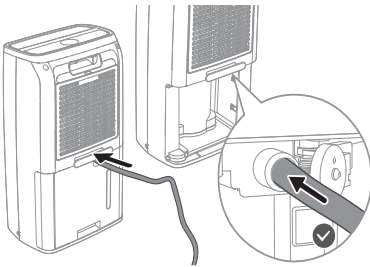
Lưu ý

- Máy hút ẩm sẽ tiếp tục hoạt động sau khi ngăn chứa nước được đổ hết nước.

Sử dụng hệ thống thoát nước liên tục

Máy hút ẩm cũng có thể xả nước thừa bằng cách gắn ống. Điều này cho phép bạn vận hành máy hút ẩm mà không cần đổ hết ngăn chứa nước.

- 1 Tắt máy hút ẩm và rút phích cắm khỏi ổ cắm trên tường.
- 2 Nối ống với lỗ thoát nước. Đảm bảo ống được lắp đúng cách.



Lưu ý

- Đặt ngăn chứa nước vào lại máy hút ẩm ngay cả khi sử dụng hệ thống thoát nước liên tục, nếu không máy hút ẩm sẽ không thể hoạt động bình thường.
- Đảm bảo ống vừa khít để nước không rò rỉ ra khỏi máy hút ẩm.
- Khi sử dụng hệ thống thoát nước liên tục, hãy đảm bảo ống được đặt phẳng và không bị thắt nút.
- Đảm bảo ống không bị ngập trong nước hoặc không được nâng cao hơn lỗ thoát nước liên tục.
- Đặt đầu ra của ống ở nơi có thể thoát nước dễ dàng.
- Kiểm tra máy hút ẩm một lần một tuần khi xả nước liên tục hoặc để không trong thời gian dài.

6 Vệ sinh máy

Lưu ý

- Luôn tắt thiết bị và rút phích cắm thiết bị khỏi ổ cắm điện trước khi vệ sinh.
- Tuyệt đối không nhúng thiết bị vào nước hoặc bất kỳ chất lỏng nào khác.
- Tuyệt đối không sử dụng chất tẩy rửa có tính mài mòn hoặc mạnh như thuốc tẩy hoặc cồn để vệ sinh bất kỳ bộ phận nào của thiết bị.
- Nắp sau có thể rửa được.

Vệ sinh thân máy hút ẩm

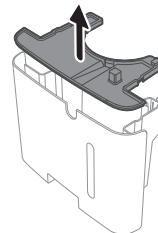
Thường xuyên vệ sinh bên trong và bên ngoài máy hút ẩm để tránh bụi bám vào.

- 1 Sử dụng khăn mềm, khô để vệ sinh cả bên trong và bên ngoài thiết bị.
- 2 Cũng có thể vệ sinh cửa thoát khí bằng khăn khô, mềm.

Vệ sinh ngăn chứa nước

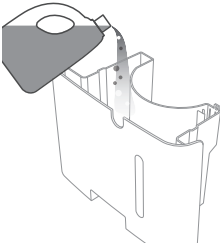
Vệ sinh ngăn chứa nước hằng ngày để giữ ngăn sạch sẽ.

- 1 Tắt máy hút ẩm và rút phích cắm khỏi ổ điện.
- 2 Tháo ngăn chứa nước khỏi máy hút ẩm.

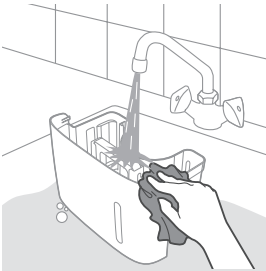


- 3 Tháo nắp ngăn chứa nước.

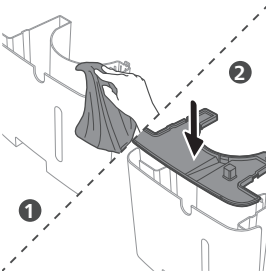
- 4 Thêm một ít nước rửa chén nhẹ vào nước trong ngăn chứa nước.



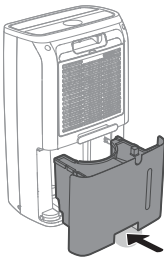
- 5 Rửa ngăn chứa nước dưới vòi nước đang chảy và vệ sinh bên trong ngăn bằng khăn mềm sạch. Lắp nắp ngăn chứa nước.



- 6 Lau khô bên ngoài ngăn chứa nước bằng khăn sạch.



- 7 Đặt ngăn chứa nước vào lại máy hút ẩm.



Vệ sinh nắp sau

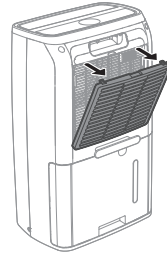
Vệ sinh nắp sau khi cần thiết để giữ ngăn sạch sẽ.



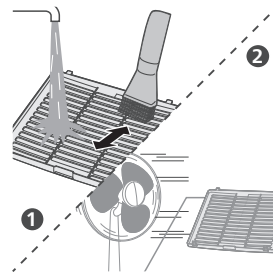
Lưu ý

- Có thể rửa và hút bụi được nắp sau.

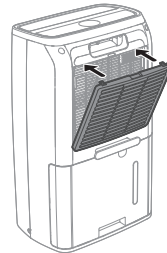
- 1 Tắt máy hút ẩm và rút phích cắm khỏi ổ điện.
- 2 Kéo nắp sau ra và tháo khỏi máy hút ẩm.



- 3 Nếu nắp sau rất bẩn, hãy dùng bàn chải mềm để chải sạch bụi. Rửa nắp sau dưới vòi nước đang chảy.



- 4 Để nắp sau khô hoàn toàn trước khi lắp lại vào máy hút ẩm.
- 5 Lắp lại nắp sau vào thiết bị.



- 6 Cắm phích cắm của máy hút ẩm vào ổ cắm trên tường.
- 7 Rửa tay thật sạch sau khi vệ sinh nắp sau.

7 Bảo quản

- 1 Tắt máy hút ẩm và rút phích cắm khỏi ổ cắm trên tường.
- 2 Vệ sinh máy hút ẩm, đổ hết nước trong ngăn chứa nước và rửa nắp sau (xem chương 'Vệ sinh').
- 3 Để tất cả các bộ phận khô hoàn toàn trước khi cất giữ.
- 4 Dựng đứng và cất máy hút ẩm ở nơi mát mẻ, khô ráo và thông gió tốt.

8 Khắc phục sự cố

Chương này tóm tắt những sự cố thường gặp nhất mà bạn có thể gặp phải với máy hút ẩm. Nếu bạn không thể xử lý vấn đề bằng các thông tin bên dưới, hãy truy cập www.philips.com/support hoặc liên hệ với Trung Tâm Chăm Sóc Khách Hàng tại quốc gia của bạn để được hỗ trợ.

Sự cố	Giải pháp khả thi
Thiết bị không hoạt động mặc dù đã cắm vào ổ cắm trên tường và bật nguồn.	• Bộ hẹn giờ được đặt ở khoảng thời gian cụ thể. Đặt lại hoặc tắt bộ hẹn giờ. • Thử ổ cắm điện khác hoặc kiểm tra công tắc trên tường. • Đảm bảo rằng ngăn chứa nước đã cạn và được đặt đúng cách trong máy hút ẩm.
Ngăn chứa nước đã cạn nhưng đèn báo vẫn sáng.	• Tháo ngăn chứa nước ra khỏi máy hút ẩm và đặt lại vào máy hút ẩm.
Không có quá trình hút ẩm trong phòng hoặc hiệu quả hút ẩm thấp.	• Đảm bảo rằng cửa hút khí và cửa thoát khí không bị chặn. • Độ ẩm trong phòng thấp hơn mức mà máy hút ẩm được cài đặt. Chọn mức độ ẩm thấp hơn. • Đảm bảo rằng không mở cửa ra vào hoặc cửa sổ bên ngoài. • Nhiệt độ hiện tại trong phòng thấp. Thử lại cho đến khi nhiệt độ tăng lên.
Nước rò rỉ từ máy hút ẩm.	• Đảm bảo ống được lắp đúng cách (xem chương "Xả nước máy hút ẩm").
Máy hút ẩm không thu gom nước.	• Độ ẩm thấp. Máy hút ẩm tự động tiếp tục hoạt động khi độ ẩm tăng lên. • Nhiệt độ thấp. Đợi cho đến khi nhiệt độ tăng lên.
Luồng khí thoát ra từ cửa thoát khí yếu hơn đáng kể so với trước đây.	• Nắp sau bị bẩn. Vệ sinh nắp sau (xem chương "Vệ sinh").
Máy hút ẩm có mùi khó chịu.	• Trong vài lần đầu tiên sử dụng máy hút ẩm, máy có thể có mùi nhựa. Đây là hiện tượng bình thường. • Nếu máy hút ẩm có mùi khét, hãy tắt máy và rút phích cắm khỏi ổ điện. Hãy liên hệ với Trung Tâm Chăm Sóc Khách Hàng tại quốc gia của bạn để được hỗ trợ.
Máy hút ẩm kêu to.	• Nếu máy hút ẩm quá ồn, hãy chuyển tốc độ quạt xuống mức tốc độ quạt thấp hơn. Khi sử dụng sản phẩm trong phòng ngủ vào ban đêm, hãy chọn tốc độ quạt thấp hơn. • Đảm bảo rằng máy hút ẩm được đặt trên bề mặt phẳng và ổn định.

Sự cố	Giải pháp khả thi
Màn hình hiển thị mã lỗi "E3" "E4" hoặc "E5".	Máy hút ẩm bị trục trặc. Hãy liên hệ với Trung Tâm Chăm Sóc Khách Hàng tại quốc gia của bạn.

9 Bảo hành và hỗ trợ

Versuni cung cấp bảo hành hai năm sau khi mua sản phẩm này. Bảo hành này không có giá trị nếu lỗi do sử dụng không đúng cách hoặc do bảo trì kém. Bảo hành của chúng tôi không ảnh hưởng đến quyền của bạn theo luật với tư cách là người tiêu dùng. Để biết thêm thông tin hoặc yêu cầu bảo hành, vui lòng truy cập trang web của chúng tôi www.philips.com/support.

Đặt mua bộ phận hoặc phụ kiện

Nếu bạn phải thay thế một bộ phận hoặc muốn mua bộ phận bổ sung, hãy đến đại lý Philips hoặc truy cập www.philips.com/support.

Nếu bạn gặp khó khăn trong việc mua các bộ phận, hãy liên hệ với Trung Tâm Chăm Sóc Khách Hàng của Philips tại nước bạn (bạn có thể tìm thấy số điện thoại của trung tâm trong phiếu bảo hành toàn cầu).

10 Thông báo

Điện từ trường (EMF)

Thiết bị này tuân thủ các tiêu chuẩn và quy định hiện hành liên quan đến mức phơi nhiễm điện từ trường.

Tái chế

Ký hiệu này có nghĩa là sản phẩm này thường (2012/19/EU).



sẽ không được vứt bỏ cùng với rác thải gia đình thông

Làm theo các quy định tại quốc gia của bạn đối với việc thu gom riêng các sản phẩm điện và điện tử. Việc vứt bỏ đúng cách sẽ giúp phòng tránh các hậu quả xấu cho môi trường và sức khỏe con người.

PHILIPS and the Philips Shield Emblem are registered trademarks of Koninklijke Philips N.V. and are used under license.
This product has been manufactured by and is sold under the responsibility of Versuni Holding B.V., and Versuni Holding B.V. is the warrantor in relation to this product.
2025 © Versuni Holding B.V.

